TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAO LỘC** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2023/HS-ST
Ngày 11-8-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nông Thị Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hoàng Thị Thu Huyền

Bà Nguyễn Thúy Phương.

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Quỳnh Anh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Bà Mã Lan Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 55/2023/TLST-HS ngày 11 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2023/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Lý Văn H; tên gọi khác: Không; sinh ngày 08/7/1997 tại huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn B, xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; chỗ ở hiện nay: Khu H, thị trấn D, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Văn I (đã chết) và bà Nguyễn Thị O; vợ: Hoàng Lệ Y và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xử phạt vi phạm hành chính và chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/3/2023, tạm giam từ ngày 25/3/2023 đến nay; có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Vi Đức M; vắng mặt.

2. Anh Hoàng Văn K; vắng mặt.

3. Ông Hoàng Đình L; vắng mặt.

4. Chị Hoàng Lệ Y; có mặt.

- *Người chứng kiến:* Bà Nguyễn Thị N; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 40 phút ngày 22/3/2023, Tổ công tác Công an huyện Cao Lộc làm nhiệm vụ tại Khu H, thị trấn D, huyện C, tỉnh Lạng Sơn phát hiện Lý Văn H đang giấu trong lòng bàn tay trái 01 (một) mảnh giấy vệ sinh màu trắng bọc bên trong là 02 (hai) gói giấy nhỏ màu trắng có dòng kẻ ô ly bên trong mỗi gói đều chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy. Lý Văn H khai nhận tất cả chất bột màu trắng trong gói nhỏ là ma túy Heroin, Lý Văn H mua về để sử dụng và bán cho các con nghiện khác để kiếm lời. Tổ công tác đã đưa Lý Văn H cùng vật chứng về trụ sở lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) mảnh giấy vệ sinh màu trắng bọc bên trong là 02 (hai) gói giấy nhỏ màu trắng có dòng kẻ ô ly bên trong mỗi gói đều chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, cũ đã qua sử dụng có số IMEI 1: 865545058586130; số IMEI 2: 865545058586122; số tiền 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng)

Căn cứ lời khai của Lý Văn H, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lý Văn H tại Khu H, thị trấn D, huyện C, tỉnh Lạng Sơn phát hiện thu giữ tại phòng bếp tầng 1: 01 (một) túi nilon trong suốt, bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là chất ma túy; 01 (một) ống hút bằng nhựa có chiều dài khoảng 10 cm; 01 (một) chiếc kéo có cán màu vàng, cũ đã qua sử dụng; 01 (một) cuộn giấy vệ sinh màu trắng, cũ đã qua sử dụng; 01 (một) quyển vở màu trắng, có dòng kẻ ô ly; 01 (một) mảnh giấy nhỏ màu trắng, có dòng kẻ ô ly.

Tại Bản Kết luận giám định số: 387/KL-KTHS ngày 24/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận:

- Phong bì ghi chữ **"QUẢ TANG LÝ VĂN H MA TÚY".** Chất bột màu trắng gửi giám định là chất ma túy Heroin có khối lượng là 0,097gam

- Phong bì ghi chữ **"KHÁM XÉT LÝ VĂN H":** Chất bột màu trắng gửi giám định là chất ma túy Heroin có khối lượng là 0,726 gam"

Tại Bản Kết luận giám định số: 394/KL-KTHS ngày 28/3/2023 của Phòng kỹ Công an thuật hình sự, Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: "Số tiền 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng) tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam là tiền thật".

Tại Cơ quan điều tra, Lý Văn H khai nhận: Bản thân bắt đầu sử dụng chất ma túy Heroine từ khoảng năm 2016. Do không có việc làm ổn định mà nhu cầu sử dụng ngày tăng nên Lý Văn H nảy sinh ý định mua ma túy về vừa để sử dụng và bán lại kiếm lời. Lý Văn H thường đến khu vực cầu G thuộc thị trấn D, huyện C, tỉnh Lạng Sơn mua ma túy của một người đàn ông lái xe ôm (không biết tên, tuổi, địa chỉ). Lý Văn H đã mua ma túy với người đàn ông trên 03 lần (02 lần không nhớ rõ thời gian cụ thể), mỗi lần mua từ 1.000.000 đồng đến 1.500.000 đồng. Lần gần nhất vào khoảng 11 giờ ngày 22/3/2023, Lý Văn H đi đến khu vực cầu G gặp người đàn ông lái xe ôm hỏi mua 1.500.000 đồng ma túy Heroin. Người đàn ông này đồng ý và bảo Lý Văn H đứng đợi. Khoảng 15 phút sau,

người đàn ông quay lại và đưa cho Lý Văn H 01 (một) túi nilon trong suốt bên trong chứa chất ma túy Heroin. Sau khi mua được ma túy, Lý Văn H mang về nhà tại Khu H, thị trấn D, huyện C, tỉnh Lạng Sơn rồi chia thành 02 (hai) gói nhỏ. Số ma túy còn lại Lý Văn H vẫn để trong túi nilon và cất tại phòng bếp tầng 01 trong nhà mục đích vừa để sử dụng và bán lại kiếm lời. Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 22/3/2023, Lý Văn H mang theo 02 (hai) gói nhỏ ma túy vừa chia mục đích nếu gặp đối tượng nghiện nào hỏi mua sẽ bán cho họ. Tuy nhiên, Lý Văn H chưa bán được cho ai thì bị lực lượng công an bị phát hiện, bắt quả tang.

Lý Văn H khai nhận bản thân được bán ma túy cho các đối tượng nghiện, cụ thể: Bán cho Vi Đức M mỗi lần bán 01-02 gói ma túy với giá 100.000 đồng/01 gói. Lần gần nhất vào tối ngày 21/3/2023, bán cho Vi Đức M 02 gói ma túy với giá 200.000 đồng/02 gói. Bán cho Hoàng Văn K, mỗi lần bán 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng/gói. Lần gần nhất vào tối ngày 21/3/2023, bán cho Hoàng Văn K 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng.

Bản Cáo trạng số: 54/CT-VKS-HS ngày 10/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Lý Văn H về Tội mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Lý Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố và khai nhận trước ngày 21/3/2023 có bán cho Vi Đức M 02 lần mỗi lần 02 gói với giá 100.000 đồng/01 gói. Tổng số tiền là 400.000 đồng; bán cho Hoàng Văn K 02 lần mỗi lần 01 gói với giá 100.000 đồng/01 gói. Tổng số tiền là 200.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lý Văn H phạm Tội mua bán trái phép chất ma túy. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Lý Văn H từ 07 (bẩy) đến 08 (tám) năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có công việc ổn định, thu nhập cá nhân không có gì thêm, gia đình không có tài sản gì có giá trị. Nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì ghi chữ **QUẢ TANG LÝ VĂN H "MA TÚY"** (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh Thái, trợ lý giám định và các hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 01 (một) gói giấy dựng 0,086 gam Heroine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và các vỏ bao gói (cũ); 01 (một) phong bì ghi chữ

"**KHÁM XÉT LÝ VĂN H”** (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh Thái, trợ lý giám định và các hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 01 (một) gói giấy đựng 0,695 gam Heroine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và các vỏ bao gói (cũ). Đây là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) ống hút bằng nhựa có chiều dài khoảng 10 cm; 01 (một) chiếc kéo có cán màu vàng, cũ đã qua sử dụng; 01 (một) cuộn giấy vệ sinh màu trắng, cũ đã qua . sử dụng; 01 (một) quyển vở màu trắng, có dòng kẻ ô li; - 01 (một) mảnh giấy nhỏ màu trắng, có dòng kẻ ô li, có liên quan đến hành vi phạm tội và không có giá trị sử dụng.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 400.000 (bốn trăm nghìn) đồng đựng trong 01 (một) phong bì của Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn được niêm phong dán kín, mặt trước phong bì có dòng chữ viết tay: **“QUẢ TANG LÝ VĂN H “TIỀN”**, tại vị trí niêm phong sau giám định có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Văn Dậu, trợ lý giám định và hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn do bị cáo phạm tội mà có.

- Trả lại cho bị cáo 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, cũ đã qua sử dụng có số IMEI 1: 865545058586130; số IMEI 2: 865545058586122 vì đây là tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội.

Các biện pháp tư pháp: Bị cáo Lý Văn H khai nhận trước ngày 21/3/2023 có bán cho Vi Đức M 02 lần mỗi lần 02 gói với giá 100.000 đồng/01 gói. Tổng số tiền là 400.000 đồng; bán cho Hoàng Văn K 02 lần mỗi lần 01 gói với giá 100.000 đồng/01 gói. Tổng số tiền là 200.000 đồng. Xác định bị cáo đã thu lợi bất chính là 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng). Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 2015 truy thu số tiền 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng) của bị cáo để sung ngân sách Nhà nước.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo nhất trí với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát và không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật và rất hối hận, xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Quá trình điều tra, truy tố người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng, giải thích hướng dẫn bị cáo về quyền tiếp cận trợ giúp pháp lý, quyền nhờ người bào chữa theo quy định. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, những người tham gia tố

tụng không có khiếu nại quyết định, hành vi của người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt người làm chứng anh Vi Đức M, anh Hoàng Văn K, ông Hoàng Đình L, người chứng kiến bà Nguyễn Thị N. Xét thấy, việc vắng mặt của người làm chứng, người chứng kiến nêu trên không ảnh hưởng đến việc xét xử vì trong hồ sơ đã có đầy đủ lời khai của họ. Do đó, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt người làm chứng, người chứng kiến theo quy định tại khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo Lý Văn H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt quả tang, phù hợp với biên bản khám xét, phù hộ với vật chứng thu giữ được, phù hợp với kết luận giám định, phù hợp với lời khai của người làm chứng, người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ căn cứ xác định: Khoảng 12 giờ 40 phút ngày 22/3/2023, tại Khu H, thị trấn D, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, Tổ công tác Công an huyện Cao Lộc phát hiện bắt quả tang Lý Văn H có hành vi mua bán trái phép chất ma túy, qua khai nhận và khám xét khẩn cấp nơi ở xác định số ma túy trên thu giữ của Lý Văn H là chất ma túy Heroin, có tổng khối lượng 0,823 gam. Lý Văn H khai nhận được bán ma túy nhiều lần cho Vi Đức M, Hoàng Văn K và nhiều đối tượng nghiện khác (không rõ tên, tuổi, địa chỉ). Với hành vi trên, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lý Văn H phạm Tội mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo Lý Văn H là nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, khi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực hành vi, có đủ khả năng để nhận thức hành vi Mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích là kiếm lời và phục vụ cho nhu cầu nghiện của bản thân mà vẫn cố ý phạm phạm tội rất nghiêm trọng về ma túy. Hành vi phạm tội của bị cáo gây tác hại xấu đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội. Chúng ta đều biết ma túy là chất gây nghiện nguy hiểm do Nhà nước độc quyền quản lý, ma túy gây tổn hại về mặt kinh tế của gia đình và bản thân người sử dụng, gây hủy hoại sức khỏe của con người. Ma túy là nguyên nhân phát sinh, gia tăng nhiều loại tội phạm và các tệ nạn xã hội khác, gây mất trật tự, an ninh chính trị tại địa phương, gây nỗi bất bình trong quần chúng nhân dân. Hiện nay, việc đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy đang là nhiệm vụ cấp bách của toàn xã hội. Chính vì vậy, hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm minh đúng theo pháp luật nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Để có hình phạt đúng người, đúng tội, đúng pháp luật Hội đồng xét xử sẽ xem xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, cụ thể như sau:

[6] Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nên xác định bị cáo có nhân thân tốt.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[9] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định: *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng"*. Do đó, bị cáo Lý Văn H có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo biên bản xác minh có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa thể hiện: Bị cáo không có công việc ổn định, bản thân không có tài sản gì có giá trị. Nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Hội đồng xét xử xét thấy:

[11] Đối với 01 (một) phong bì ghi chữ **"QUẢ TANG LÝ VĂN H "MA TÚY"** (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh Thái, trợ lý giám định và các hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 01 (một) gói giấy dựng 0,086 gam Heroine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và các vỏ bao gói (cũ); 01 (một) phong bì ghi chữ **"KHÁM XÉT LÝ VĂN H"** (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh Thái, trợ lý giám định và các hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 01 (một) gói giấy đựng 0,695 gam Heroine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và các vỏ bao gói (cũ). Đây là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành. Tịch thu tiêu hủy.

[12] Đối với 01 (một) ống hút bằng nhựa có chiều dài khoảng 10 cm; 01 (một) chiếc kéo có cán màu vàng, cũ đã qua sử dụng; 01 (một) cuộn giấy vệ sinh màu trắng, cũ đã qua sử dụng; 01 (một) quyển vở màu trắng, có dòng kẻ ô li; 01 (một) mảnh giấy nhỏ màu trắng, có dòng kẻ ô li, có liên quan đến hành vi phạm tội và không có giá trị sử dụng. Tịch thu tiêu hủy.

[13] Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, cũ đã qua sử dụng có số IMEI 1: 865545058586130; số IMEI 2: 865545058586122, do không liên quan đến hành vi phạm tội. Trả lại cho bị cáo.

[14] Đối với số tiền 400.000 đồng đựng trong 01 (một) phong bì của Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn được niêm phong dán kín, mặt trước phong bì có dòng chữ viết tay: **"QUẢ TANG LÝ VĂN H "TIỀN"**, tại vị trí niêm phong sau giám định có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Văn Dậu, trợ lý giám định và hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn, xác định đây là tiền do bị cáo phạm tội mà có cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[15] Các biện pháp tư pháp: Xác định trước ngày 21/3/2023 có bán cho Vi Đức M 02 lần mỗi lần 02 gói với giá 100.000 đồng/01 gói. Tổng số tiền là 400.000 đồng; bán cho Hoàng Văn K 02 lần mỗi lần 01 gói với giá 100.000 đồng/01 gói. Tổng số tiền là 200.000 đồng. Như vậy, bị cáo đã thu lợi bất chính là 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng). Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 2015 truy thu số tiền 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng) của bị cáo để sung ngân sách Nhà nước.

[16] Đối với người đàn ông làm nghề xe ôm tại khu vực cầu G thuộc thị trấn D, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, bị cáo khai người này khoảng 40 tuổi, cao khoảng 1m55, gương mặt hốc hác, tóc màu đen, bị cáo không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người này. Ngoài lời khai của Lý Văn H không còn căn cứ nào khác, nên Cơ quan điều tra không có đủ thông tin để xác minh làm rõ. Hội đồng xét xử không xem xét.

[17] Đối với Vi Đức M, Hoàng Văn K là người được mua ma túy với Lý Văn H để sử dụng. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh và chuyển tài liệu đến Công an địa phương nơi đối tượng cư trú để lập hồ sơ đề nghị đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử không xem xét.

[18] Đối với một người tên X (sinh năm 1994, trú tại: Xã M, huyện V, tỉnh Lạng Sơn) là người được mua ma túy với Lý Văn H nhiều lần. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, tuy nhiên Công an xã M, huyện V, tỉnh Lạng Sơn cung cấp thông tin không xác định được đối tượng có thông tin như trên sinh sống trên địa bàn. Ngoài lời khai của Lý Văn H không còn tài liệu nào khác nên Cơ quan điều tra không đủ cơ sở để điều tra, xác minh làm rõ. Hội đồng xét xử không xem xét.

[19] Đối với ngôi nhà Lý Văn H đang sinh sống tại Khu H, thị trấn D, huyện C, tỉnh Lạng Sơn qua xác minh là nhà của ông Hoàng Đình L (bố vợ của Lý Văn H), ông Hoàng Đình L cho hai vợ chồng Lý Văn H sử dụng để sinh hoạt. Việc Lý Văn H bán ma túy cho các đối tượng nghiện tại nhà ông Hoàng Đình L không biết. Vì vậy không có căn cứ để xử lý đối với ông Hoàng Đình L. Hội đồng xét xử không xem xét.

[20] Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tại phiên tòa về tội danh, hình phạt và một số nội dung khác phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

[21] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm sung ngân sách Nhà nước theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[21] Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 46; điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 1 Điều 293, Điều 331, Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lý Văn H phạm Tội mua bán trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lý Văn H 08 (tám) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 22/3/2023.

3. Về xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì ghi chữ **"QUẢ TANG LÝ VĂN H "MA TÚY"** (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh Thái, trợ lý giám định và các hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 01 (một) gói giấy dựng 0,086 gam Heroine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và các vỏ bao gói (cũ); 01 (một) phong bì ghi chữ **"KHÁM XÉT LÝ VĂN H"** (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh Thái, trợ lý giám định và các hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 01 (một) gói giấy đựng 0,695 gam Heroine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và các vỏ bao gói (cũ); 01 (một) ống hút bằng nhựa có chiều dài khoảng 10 cm; 01 (một) chiếc kéo có cán màu vàng, cũ đã qua sử dụng; 01 (một) cuộn giấy vệ sinh màu trắng, cũ đã qua sử dụng; 01 (một) quyển vở màu trắng, có dòng kẻ ô li; 01 (một) mảnh giấy nhỏ màu trắng, có dòng kẻ ô li.

3.2. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 400.000 (bốn trăm nghìn đồng) đựng trong 01 (một) phong bì của Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn được niêm phong dán kín, mặt trước phong bì có dòng chữ viết tay: **"QUẢ TANG LÝ VĂN H "TIỀN"**, tại vị trí niêm phong sau giám định có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Văn Dậu, trợ lý giám định và hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn.

3.3. Trả lại cho bị cáo Lý Văn H 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, cũ đã qua sử dụng có số IMEI 1: 865545058586130; số IMEI 2: 865545058586122.

(Các vật chứng trên đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn và được ghi chi tiết tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/7/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn và Chi cục thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn).

4. Các biện pháp tư pháp: Truy thu của bị cáo Lý Văn H số tiền 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng) sung ngân sách Nhà nước.

5. Về án phí: Bị cáo Lý Văn H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm sung ngân sách Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo (1b);
- VKSND tỉnh Lạng Sơn (1b);
- VKSND huyện Cao Lộc (1b);
- Cơ quan ĐTCA huyện Cao Lộc (1b);
- Cơ quan THAHSCA huyện Cao Lộc (1b);
- Nhà tạm giữ Công an huyện Cao Lộc (1b);
- TAND tỉnh Lạng Sơn (1b);
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn (1b);
- Chi cục THA dân sự huyện Cao Lộc (1b);
- Bộ phận thi hành án hình sự (2b);
- Lưu (văn phòng; hồ sơ vụ án) (3b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nông Thị Hà